

## BÁO CÁO

### Tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính tháng 11 năm 2023 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (từ ngày 21/10/2023 đến ngày 20/11/2023)

Thực hiện Văn bản số 5633/VPCP-KSTT ngày 25/7/2023 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn đề cương chi tiết báo cáo kết quả công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) và Công điện số 644/CD-TTg ngày 13/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách TTHC, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp, UBND tỉnh Khánh Hòa báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách TTHC tháng 11/2023 trên địa bàn tỉnh như sau:

#### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

##### 1. Về cải cách việc quy định thủ tục hành chính (TTHC)

##### *1.1. Kết quả đánh giá tác động và thẩm định TTHC trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) có quy định TTHC*

- Đã đánh giá tác động đối với TTHC quy định tại dự thảo văn bản QPPL: 0.
- Đã thẩm định đối với TTHC quy định dự thảo văn bản QPPL. Trong đó:
  - + Cơ quan thẩm định đã kiến nghị bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung theo hướng cắt giảm, đơn giản hóa TTHC: 0.
  - + Cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp thu để bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung theo hướng cắt giảm, đơn giản hóa TTHC: 0.

##### *1.2. Kết quả cắt giảm, đơn giản hóa quy định, TTHC*

- Kết quả rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ:
  - + Số lượng TTHC nội bộ đã công bố: Tỉnh đã thực hiện rà soát, thống kê và công bố 8 TTHC nội bộ tại các Quyết định số 1662/QĐ-UBND ngày 18/07/2023, Quyết định 819/QĐ-UBND ngày 12/04/2023, Quyết định 710/QĐ-UBND ngày 28/03/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh, Quyết định 2164/QĐ-UBND ngày 14/09/2023, Quyết định 2701/QĐ-UBND ngày 09/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh

đảm bảo thời hạn theo quy định tại Quyết định 1085/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

+ Số lượng TTHC nội bộ đã được phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa; số lượng TTHC nội bộ đã thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa: 01 TTHC đã được phê duyệt và thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa (Quyết định số 2658/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

### ***1.3. Tổng số TTHC được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ***

- TTHC thuộc thẩm quyền ban hành của trung ương

Số lượng TTHC được ban hành mới 7; sửa đổi, bổ sung 65; bãi bỏ: 05

- TTHC thuộc thẩm quyền ban hành của địa phương

Số lượng TTHC được ban hành mới 0; sửa đổi, bổ sung 0; bãi bỏ: 0 (*trong tháng tình không ban hành thủ tục TTHC mới cũng như không thực hiện sửa đổi, bổ sung hay bãi bỏ đối với TTHC nào*).

## **2. Về cải cách việc thực hiện TTHC**

### ***2.1. Kết quả công khai, minh bạch trong thực hiện TTHC***

### ***2.2. Kết quả giải quyết TTHC***

### ***2.3. Kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến (DVCTT)***

### ***2.4. Kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC***

Tại mục 2 (2.1, 2.2, 2.3, 2.4), Văn phòng Chính phủ tổng hợp theo Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử (Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ) được các bộ, ngành, địa phương đồng bộ, cập nhật trên Hệ thống đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp và công khai kết quả trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

### ***2.5. Kết quả hợp nhất, kết nối các hệ thống thông tin phục vụ giải quyết TTHC***

- Hợp nhất Cổng Dịch vụ công và Hệ thống Một cửa điện tử thành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh: Đã hoàn thành.

- Kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh với CSDL quốc gia về dân cư: Đã hoàn thành.

Trong kỳ báo cáo, đã phát sinh 7.070 lượt khai thác, sử dụng dữ liệu dân cư, cụ thể như sau: 345 lượt xác minh CCCD/CMND, 83 lượt xác minh thông tin chủ hộ, 6.642 lượt lấy thông tin công dân.

- Kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh với các hệ thống thông tin, CSDL khác:

Đã thực hiện kết nối, tích hợp các hệ thống thông tin, CSDL quốc gia: Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Nền tảng thanh toán Cổng Dịch vụ công quốc gia (nghĩa vụ tài chính về đất đai, phí, lệ phí), Hệ thống ký số của Ban Cơ yếu Chính phủ, Hệ thống cấp phiếu lý lịch tư pháp và Hệ thống thông tin quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp, Hệ thống quản lý đất đai (VBDLIS) và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung trên toàn quốc của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến vận tải đường bộ của Bộ giao thông vận tải, Hệ thống thu thập đánh giá mức độ sử dụng dịch vụ công trực tuyến (EMC) của Bộ Thông tin và Truyền thông, Phần mềm dịch vụ công liên thông của Bộ Công an.

Việc kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia, các hệ thống thông tin, CSDL quốc gia đã đa dạng hóa các kênh phục vụ người dân, doanh nghiệp mỗi khi có nhu cầu giao dịch với các cơ quan hành chính nhà nước, góp phần tích cực triển khai định hướng cung cấp dịch vụ công thống nhất ở quy mô quốc gia của Chính phủ.

### **3. Kết quả tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị**

- Tình hình tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) về quy định và hành vi hành chính: Tổng số PAKN đã tiếp nhận: 33; số PAKN đã xử lý đúng hạn: 33; số PAKN đã xử lý quá hạn: 0; số PAKN đang xử lý: 0.

- Tình hình tiếp nhận và xử lý PAKN về quy định kinh doanh theo mục IX Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 08/7/2023 của Chính phủ: Tổng số PAKN đã tiếp nhận: 0; số PAKN đã xử lý đúng hạn: 0; số PAKN đã xử lý quá hạn: 0; số PAKN đang xử lý: 0.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Đánh giá chung về mức độ hoàn thành công tác cải cách TTHC**

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác cải cách TTHC và qua rà soát kết quả cải cách TTHC của tỉnh trong tháng 11/2023, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện cải cách TTHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh nhằm hoàn thành các mục tiêu cải cách TTHC trọng tâm từ nay đến hết năm 2023.

UBND tỉnh Khánh Hòa đã ban hành các văn bản chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu tại Chỉ thị số

27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp và Thông báo số 437/TB-VPCP ngày 26/10/2023 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang<sup>1</sup>; đơn đốc thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/07/2023 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh cải cách TTHC cấp Phiếu lý lịch tư pháp tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp<sup>2</sup>.

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; tập trung chuyển đổi quy trình, thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công từ phương thức truyền thống sang môi trường điện tử; đẩy nhanh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; bảo đảm 100% kết quả của các hồ sơ giải quyết TTHC được cung cấp đồng thời cả bản giấy và bản điện tử. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện thanh toán trực tuyến<sup>3</sup> trên Cổng Dịch vụ công quốc gia vượt mục tiêu tối thiểu 30% trong tổng số hồ sơ có yêu cầu nghĩa vụ tài chính.

Trong tháng 11, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan liên quan theo dõi, đánh giá, phản hồi kết quả khắc phục những khó khăn, vướng mắc của các bộ, cơ quan trên Phần mềm dịch vụ công liên thông và các Phần mềm chuyên ngành trong quá trình thực hiện 02 nhóm dịch vụ công liên thông; tổng hợp, báo cáo Văn phòng Chính phủ theo yêu cầu tại Văn bản số 8945/VPCP-KSTT ngày 15/11/2023; chỉ đạo các cơ quan liên quan triển khai thực hiện làm sạch, cập nhật, bổ sung dữ liệu trên Phần mềm Đăng ký, giải quyết chính sách Trợ giúp xã hội trực tuyến, báo cáo Bộ Lao động Thương binh và Xã hội việc kết nối Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Hệ thống phần mềm Đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến và cập nhật cơ sở dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội.<sup>4</sup>

Do có sự chỉ đạo quyết liệt, kịp thời và sự chung tay, nỗ lực của các cơ quan, đơn vị, địa phương, công tác cải cách TTHC trên địa bàn tỉnh đã có nhiều chuyển biến rõ rệt và đi vào nề nếp. Trong đó, 100% TTHC cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã được thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa các cấp (trừ các TTHC đặc thù theo quy định), 100% các TTHC sau khi công bố đều được xây dựng quy trình nội bộ và quy trình điện tử để thực hiện trên Hệ thống thông

<sup>1</sup> Công văn số 11549/UBND-KSTT ngày 06/11/2023 của UBND tỉnh;

<sup>2</sup> Công văn số 11985/UBND-KSTT ngày 14/11/2023 của UBND tỉnh;

<sup>3</sup> Theo số liệu trên Cổng Dịch vụ công quốc gia ngày 23/11/2023, tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt 30,32%, tỷ lệ TTHC có giao dịch thanh toán trực tuyến đạt 36,36%.

<sup>4</sup> Công văn số 12212/UBND-KSTT ngày 20/11/2023 của UBND tỉnh.

tin giải quyết TTHC, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp được kịp thời tiếp nhận, xử lý theo quy định, việc số hóa hồ sơ<sup>5</sup>, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC cũng đã được thực hiện đồng bộ tại Bộ phận Một cửa các cấp...góp phần nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

## **2. Về thực hiện Công điện số 644/CD-TTg ngày 13/07/2023 của Thủ tướng Chính phủ**

- Về rà soát cơ sở dữ liệu TTHC của bộ, ngành trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, tham mưu công bố thủ tục hành chính/công bố danh mục thủ tục hành chính; rà soát thời gian giải quyết TTHC: Tỉnh tiếp tục theo dõi, đôn đốc, đảm bảo các TTHC thuộc thẩm quyền công bố của địa phương được công bố trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC đúng quy định<sup>6</sup>; Đối với TTHC thuộc thẩm quyền công bố của trung ương: các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh luôn chủ động rà soát đảm bảo việc đồng bộ hồ sơ TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia, xử lý kịp thời các TTHC sai mã.

- Thực hiện tái cấu trúc quy trình các TTHC, dịch vụ công đã được tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống giải quyết TTHC của tỉnh để tiếp tục đơn giản hóa các quy trình, thủ tục, giấy tờ công dân theo thẩm quyền và trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định: Tiếp tục đôn đốc các cơ quan chuyên môn của tỉnh tập trung rà soát kỹ và cấu trúc lại quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC trên cơ sở liên thông điện tử và tái sử dụng dữ liệu để xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm<sup>7</sup>.

Về cắt giảm thông tin khai báo: Hiện nay, khi tiếp nhận hồ sơ, công chức, viên chức một cửa của tỉnh có thể khai thác CSDL quốc gia về dân cư để tra cứu, khai thác 03 dịch vụ, gồm: Xác minh CCCD/CMND, xác minh thông tin chủ hộ, lấy thông tin công dân trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử phục vụ việc giải quyết thủ tục hành chính. Từ đầu năm đến nay, đã phát sinh 125.284 lượt khai thác, trong đó 10.836 lượt xác minh CCCD/CMND, 2.057 lượt xác minh tin chủ hộ, 112.391 lượt lấy thông tin công dân. Hệ thống một cửa điện tử sẽ tự động điền thông tin khai thác từ CSDL quốc gia về dân cư vào biểu mẫu thông tin chủ hồ sơ (Theo thống kê hiện có 452/1796 TTHC thuộc thẩm quyền

<sup>5</sup> Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đến tháng 11/2023 trên Cổng DVCQG đạt 65.45%. Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử đến tháng 11/2023 đạt 75.01%.

<sup>6</sup> Hiện tỉnh có 18 TTHC thuộc thẩm quyền công bố của địa phương;

<sup>7</sup> Tỉnh đã hoàn thành tái cấu trúc 01 TTHC (Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 phê duyệt quy trình thực hiện thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư Pháp)

tiếp nhận, giải quyết của địa phương có liên quan đến thông tin trong CSDLQG về dân cư và CCCD cần tra cứu, khai thác phục vụ giải quyết TTHC).

- Tăng cường rà soát các quy định TTHC hiện hành, kịp thời phát hiện các bất cập, hạn chế và đề xuất điều chỉnh theo quy định: Qua tổng hợp, đánh giá chất lượng rà soát, đánh giá thủ tục trọng tâm năm 2023, tỉnh đã tổng hợp báo cáo Văn phòng Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính đối với 12 thủ tục hành chính<sup>8</sup>.

### **3. Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

- Về tham mưu công bố danh mục TTHC: vẫn còn tình trạng một số bộ, ngành cập nhật Quyết định công bố thủ tục hành chính trên cơ sở dữ liệu quốc gia chưa kịp thời; hoặc cập nhật thiếu dữ liệu thủ tục hành chính trên cơ sở dữ liệu quốc gia; hoặc cập nhật bãi bỏ mã số thủ tục hành chính đã công khai trên cơ sở dữ liệu mà không có Quyết định công bố TTHC kèm theo<sup>9</sup>.

- Bộ chỉ số chỉ đạo điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử chưa được cung cấp chỉ số tổng hợp, chỉ số thành phần của chi tiết từng đơn vị cấp sở, cấp huyện, cấp phòng, ban của huyện, cấp xã; một số tiêu chí chỉ cho phép xem tỷ lệ, không có số liệu chi tiết; chỉ biết điểm tổng hợp và chưa hiển thị số điểm không đạt của từng tiêu chí thành phần<sup>10</sup>,... dẫn đến tình gặp khó khăn trong việc theo dõi, đôn đốc bộ chỉ số và đánh giá chất lượng giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị; đánh giá, thẩm định hồ sơ nông thôn mới nâng cao của cấp xã đối với tiêu chí 15.3 Bộ tiêu chí Nông thôn mới nâng cao theo hướng dẫn tại Công văn số 5045/VPCP-KSTT ngày 09/8/2022 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao, giai đoạn 2021-2025<sup>11</sup>.

<sup>8</sup> Báo cáo số 268/BC-UBND ngày 14/09/2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa; Báo cáo số 285/BC-UBND ngày 25/09/2023 của UBND tỉnh;

<sup>9</sup> Quyết định số 1085/QĐ-BTNMT ngày 28/4/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường đã công bố TTHC mã số 1.003572 - Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện "dồn điền đổi thửa"; theo đó, địa phương cũng đã thực hiện địa phương hóa mã số TTHC này trên Cơ sở dữ liệu TTHC. Tuy nhiên sau 6 tháng, mã số TTHC này bị thay thế trên Cơ sở dữ liệu TTHC mà không có văn bản thông báo cho địa phương. Quyết định số 4647/QĐ-BNN-TT ngày 06/10/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, địa phương nhận ngày 06/11/2023.

<sup>10</sup> Ví dụ chỉ số công khai minh bạch 18 điểm, gồm tỷ lệ thủ tục hành chính công bố đúng hạn (6/18), tỷ lệ thủ tục hành chính được cập nhật, công khai đúng hạn (4/18), tỷ lệ thủ tục hành chính được công khai có đầy đủ các nội dung quy định về các bộ phận tạo thành của thủ tục hành chính (2/18), tỷ lệ hồ sơ đồng bộ lên Cổng Dịch vụ công quốc gia (6/18). Tuy nhiên, bộ chỉ số chỉ hiển thị 11,3/18 điểm và không biết từng chỉ số đạt được nhiều điểm.

<sup>11</sup> Theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, tiêu chí về Công khai, minh bạch lấy kết quả trích xuất từ Bản đồ thực thi thể chế trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, tuy nhiên hiện nay Bộ chỉ số trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đang sử dụng dữ liệu đánh giá theo số điểm chung của tỉnh, do đó không khách quan đối với cấp xã.

- Việc thanh toán trực tuyến trên Nền tảng thanh toán Payment Platform trên Công Dịch vụ công quốc gia chưa đáp ứng được yêu cầu về hoàn trả phí, đối soát phí, lệ phí. Khi xảy ra lỗi, việc hỗ trợ kỹ thuật của các ngân hàng trung gian thanh toán cho các đơn vị cung cấp dịch vụ công trực tuyến chưa kịp thời nên cũng gây chậm trễ, ảnh hưởng đến quá trình xử lý hồ sơ, trả kết quả giải quyết. Chưa cho phép doanh nghiệp thanh toán trực tuyến thuế đất và chưa có nhiều lựa chọn các ngân hàng trung gian thanh toán hoặc phương thức thanh toán khác.

- Việc kết nối phần mềm chuyên ngành của Bộ Giao thông vận tải (hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến vận tải đường bộ, cấp đổi giấy phép lái xe...) với hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh gặp khó khăn vì hệ thống của Bộ vẫn chưa hoàn thành kết nối với trực liên thông NGSP dẫn đến chưa cung cấp đầy đủ các thông số kỹ thuật để phục vụ cho việc kết nối, tích hợp 2 hệ thống<sup>12</sup>. Đối với lĩnh vực đăng ký hộ kinh doanh: Địa phương vẫn phải sử dụng đồng thời phần mềm chuyên ngành<sup>13</sup> của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh. Việc này dẫn đến áp lực rất lớn cho địa phương trong việc giải quyết TTHC, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; ảnh hưởng tới tính chính xác của dữ liệu TTHC trên hệ thống giải quyết TTHC của tỉnh đồng bộ lên Công Dịch vụ công quốc gia

- Đối với 2 nhóm thủ tục hành chính liên thông hiện địa phương vẫn gặp một số khó khăn trong quá trình giải quyết TTHC đã thực hiện rà soát, phản hồi Văn phòng Chính phủ tại Công văn số 12180/UBND- KSTT ngày 20/11/2023 của UBND tỉnh.

- Đến nay địa phương vẫn chưa được phân quyền tài khoản theo dõi, thống kê trên phần mềm liên thông<sup>14</sup> của Bộ Công an dẫn đến gặp khó khăn trong việc theo dõi, đôn đốc, báo cáo cũng như hỗ trợ xử lý các vấn đề gặp phải trong việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ TTHC.

### **III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THÁNG TIẾP THEO**

1. Đôn đốc, theo dõi việc thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp DVC phục vụ người dân, doanh nghiệp.

<sup>12</sup> Dữ liệu hồ sơ thủ tục hành chính trên hệ thống chuyên ngành của bộ chưa đồng bộ về hệ thống tỉnh.

<sup>13</sup> Chưa xác thực, định danh điện tử theo Nghị định số 59/2022/NĐ-CP, chưa có kho dữ liệu số hóa Nghị định số 107/2021/NĐ-CP.

<sup>14</sup> <https://lienthong.dichvucong.gov.vn>.



2. Hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong năm 2023 tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ, Quyết định số 933/QĐ-TTg ngày 06/8/2023 và các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Tổ công tác cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ.

3. Tập trung rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, đồng thời kiểm soát chặt chẽ quá trình ban hành TTHC mới, bảo đảm các TTHC dễ hiểu, dễ thực hiện và công bố đầy đủ, công khai, kịp thời theo quy định.

4. Rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ, bảo đảm mục tiêu cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% TTHC và cắt giảm ít nhất 20% chi phí tuân thủ TTHC, hoàn thành trong tháng 12/2023.

5. Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, tái sử dụng dữ liệu số hóa và khai thác triệt để lợi ích mang lại của Đề án 06. Thực hiện xử lý hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử để khắc phục tình trạng tiếp nhận hồ sơ điện tử nhưng quy trình xử lý bên trong lại bằng giấy, ảnh hưởng đến việc cung cấp kết quả điện tử và tái sử dụng dữ liệu đã có trong hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

#### IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị Văn phòng Chính phủ:

- Đề nghị Văn phòng Chính phủ tiếp tục đôn đốc, nhắc nhở các bộ, ngành Trung ương chuẩn hóa và cập nhật đầy đủ, kịp thời các TTHC lên cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; khắc phục tình trạng lấy số trước thời điểm ngày thực ký ban hành Quyết định công bố TTHC, dẫn đến Quyết định công bố danh mục TTHC của tỉnh bị đánh giá là trễ hạn trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, ảnh hưởng đến kết quả đánh giá Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp của tỉnh; cung cấp công cụ thống kê quyết định công bố danh mục bị tính trễ hạn trên hệ thống (hiện tỉnh phải thống kê thủ công)<sup>15</sup>.

- Hướng dẫn cụ thể hơn việc áp dụng Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ để đánh giá các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, UBND cấp xã (*Việc đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính đối với cá nhân có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính*

<sup>15</sup> Quyết định 706/QĐ-BTP ngày 09/05/2023 của Bộ Tư pháp công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư, lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi chức năng, quản lý của Bộ Tư pháp, ký số ngày 15/05/2023.



(nếu có), việc đánh giá các tiêu chí công khai, minh bạch đối với cấp huyện, xã)<sup>16</sup>; cung cấp bộ chỉ số tổng hợp, chỉ số thành phần của chi tiết từng đơn vị cấp sở, cấp huyện, cấp phòng, ban của huyện, cấp xã.

- Cập nhật kịp thời các TTHC đã được thanh toán phí, lệ phí trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

2. Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ sớm hỗ trợ địa phương thực hiện đồng bộ thông tin tiếp nhận, xử lý hồ sơ của phần mềm do Bộ triển khai với Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định tại khoản 4 Điều 12 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

3. Đề nghị Bộ Công an:

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống nộp hồ sơ thủ tục hành chính qua tài khoản VNeID để công dân dễ dàng xác thực khi nộp hồ sơ TTHC. Tự động thêm trường bắt buộc nhập số điện thoại và địa chỉ khi nộp hồ sơ trực tuyến qua VNeID, để UBND cấp xã thuận tiện trong việc tiếp nhận hồ sơ trực tuyến, một số trường hợp khi công dân nộp trực tuyến UBND cấp xã muốn liên hệ để hướng dẫn bổ sung hồ sơ thì không biết phải liên lạc bằng cách nào, vì trên các trường thông tin không có số điện thoại và địa chỉ của công dân.

- Phân quyền tài khoản theo dõi, thống kê, báo cáo cho địa phương trên phần mềm dịch vụ công liên thông của Bộ Công an.

- Hỗ trợ thông tin kịp thời cho các địa phương khi gặp các lỗi thao tác trên phần mềm liên thông như các trường hợp đồng bộ hồ sơ trên phần mềm chậm; người dân nộp hồ sơ nhưng không chuyển qua phần mềm hộ tịch để xử lý được; thời gian chờ cấp định danh tương đối lâu, có trường hợp lỗi mạng kết nối đến hệ thống trong quá trình ký số nên ký số không thành công, dẫn đến quá hạn. Bổ sung các chức năng ra thông báo theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ như Mẫu phiếu từ chối tiếp nhận và giải quyết hồ sơ; Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ...

4. Đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, bổ sung các chức năng ký số lãnh đạo, ký số văn thư tại Hệ thống thông tin Cơ sở dữ liệu đối tượng Bảo trợ xã hội.

5. Đề nghị Ủy ban Dân tộc sớm trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018

<sup>16</sup> Theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, tiêu chí về Công khai, minh bạch lấy kết quả trích xuất từ Bản đồ thực thi thể chế trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, tuy nhiên hiện nay Bộ chỉ số trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đang sử dụng dữ liệu đánh giá theo số điểm chung của tỉnh, do đó chưa khách quan đối với cấp xã.

của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số./.

***Nơi nhận:***

- Văn phòng Chính phủ (bc);
- Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải  
Nguyễn Danh Huy, thành viên Tổ công tác cải cách  
thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, LH, ĐL, PT.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tấn Tuân**